

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2020/HS-ST

Ngày 27/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Trung Th**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Nguyễn Xuân Th**

- Bà **Cao Thị Thúy Ng**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B: Bà **Vũ Thị Phương L**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông **Đỗ Xuân H**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 29/2020/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXX ngày 14/5/2020.

1/ Bị cáo: **Nguyễn Trường M** – sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Phương Khê, xã Phú Phương, huyện B, Tp Hà Nội; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Hanh – sinh năm 1946; Con bà: Phùng Thị Xuyên – sinh năm 1948; Vợ: Lê Thị Chinh – sinh năm 1983; Con: có 04 con, con lớn nhất – sinh năm 2007, con nhỏ nhất – sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 24/12/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phùng Văn H – sinh năm 1968

TQ: Thôn Phương Khê, xã Phú Phương, huyện B, Tp Hà Nội .

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau :

Hồi 21 giờ 15 ngày 18/12/2019, Đội quản lý hành chính – Công an huyện B bắt quả tang Nguyễn Trường M (SN 1983 trú tại Phương Khê – Phú Phương – B) đang có hành vi tàng trữ trái phép pháo hoa tại khu vực trước khu sửa xe nhà Nguyễn Trường M ở Phương Khê – Phú Phương – B. Tại thời điểm bắt quả tang có Phùng Văn H (SN 1968, trú tại Phương Khê – Phú Phương – B) đang có mặt tại nhà của M. Tang vật thu giữ: 01 bao tải màu trắng bên trong có 06 khối hình hộp màu đỏ - vàng, trên vỏ hộp có in chữ nước ngoài, kích thước mỗi hộp khoảng 14,5x14,5x15cm; 02 điện thoại thu giữ của M và H. Sau khi bị bắt quả tang, M đã tự nguyện giao nộp thêm 05 khối hình hộp màu đỏ - vàng có đặc điểm, kích thước giống 06 khối hình hộp nêu trên cho cơ quan công an.

Bản kết luận giám định số 7651/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ngày 19/12/2019 kết luận:

“Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có tiếng nổ). Tổng khối lượng pháo là 16,2 kg”

Quá trình điều tra đã xác định:

Khoảng đầu tháng 12/2019, có 02 nam thanh niên lạ mặt đến gặp Phùng Văn H (SN 1968, trú tại Phương Khê – Phú Phương – B) hỏi mua pháo hoa nhưng H không có pháo để bán. Sau đó, một trong hai người thanh niên này để lại số điện thoại 0854.664.444 và nhờ H hỏi hộ xem có ai bán pháo thì liên lạc để mua pháo hộ. Đến tối ngày 15/12/2019, H có nhìn thấy có người bán pháo hoa nổ (H không biết cụ thể là người nào) gần khu vực nhà ở của Nguyễn Trường M nên

H nghĩ M có pháo hoa bán. Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2019, H gọi điện thoại cho M hỏi “có pháo bán không, có người hỏi mua”, M trả lời “có, mua bao nhiêu”, H nói là “sáu hộp”, M trả lời “có, nhưng bây giờ em không ở nhà, tẹo nữa em về”, M cũng nói với H giá bán mỗi hộp pháo là 700.000đ. Sau đó, H gọi điện thoại cho nam thanh niên hỏi mua pháo hôm trước và bảo người này đến khu vực chợ Phương Khê – Phú Phương để H dẫn đi mua pháo. Một lúc sau, M đi về nhà thì thấy H đang đứng tại gần nhà nên cả hai vào nhà M ngồi uống nước. Khi cả hai đang uống nước thì thấy có 01 nam thanh niên đi xe máy đến trước cửa nhà M. H tưởng là người nhờ hỏi mua pháo nên đi ra ngoài gặp người này và bảo M “có thì cầm ra” (*ý của H là bảo M cầm pháo ra*). M vào trong nhà lấy 01 bao tải bên trong có 06 hộp pháo hoa mang ra với mục đích để bán cho nam thanh niên kia. Nhưng khi mới mang ra đến cửa, chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Còn thanh niên hỏi mua pháo đã bỏ chạy thoát.

Tại CQĐT, Nguyễn Trường M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như sau. M khai nhận đây là lần đầu tiên M bán pháo. Việc M cất pháo tại nhà thì không ai biết.

Về nguồn gốc 11 hộp pháo của M, M khai nhận mua được của một người trên mạng xã hội Facebook với giá 650.000đ/01 hộp, sau đó có một người đàn ông giao hàng mang pháo đến nhà cho M, M nhận pháo và thanh toán tiền cho người này với tổng số tiền 7.200.000đ (bao gồm cả 50.000đ tiền công vận chuyển). M không biết người bán pháo và người giao pháo cho M là ai, ở đâu. Sau khi giao dịch mua pháo xong thì M đã xóa toàn bộ tin nhắn giao dịch trên Facebook về việc mua pháo.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác M số điện thoại 0854.664.444 tại Tổng công ty viễn thông Viettel, kết quả xác định số thuê bao 0854.664.444 chưa đăng ký thông tin chủ thuê bao. Mặt khác, H khai không quen biết người thanh niên để lại số điện thoại nên không có đủ căn cứ xác định nhân thân, lai lịch của nam thanh niên này.

Đối với Phùng Văn H, do không biết việc M mua pháo về cất giữ tại nhà, H không bàn bạc gì với M về việc bán pháo giúp M và H không được hưởng lợi gì

từ việc giới thiệu người mua pháo của M, việc mua bán pháo của M chưa diễn ra (chưa có người mua pháo). Do đó, không đủ căn cứ xác định hành vi của H đồng phạm với M về tội buôn bán hàng cấm nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý H trong vụ án này .

Đối với người đàn ông bán pháo cho M qua trang mạng xã hội Facebook và người đàn ông giao pháo cho M, do không xác định được con người cụ thể nên CQĐT không có cơ sở xác M làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này .

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm:

- 02 điện thoại di động thu giữ của M và H.
- 10 hộp pháo hoa trong 01 bao tải màu trắng và 01 thùng bìa catton có chữ ký niêm phong của Nguyễn Trường M do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tại bản cáo trạng số : 26 /CT- VKS ngày 15 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Trường M về tội “ Buôn bán hàng cấm ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trường M thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành khẩn khai báo và nhận thức rõ về hành vi vi phạm pháp luật của mình

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS 2015; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trường M từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháp là vật chứng của vụ án; đề nghị tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của M và H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trường M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ, kết quả giám định cùng các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định : Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 18/12/2019 Nguyễn Trường M có hành vi tàng trữ trái phép pháo tại khu vực trước khu sửa xe của nhà mình ở thôn Phương Khê – Phú Phương – B để bán trái phép 16,2 kg pháo nổ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi tàng trữ để bán trái phép 16,2kg pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, mua bán để nhằm mục đích thu lợi bất chính như trên bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ *Buôn bán hàng cấm* ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm về chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, việc áp

dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt :

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trường M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Khi chưa bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện giao nộp số pháo đang cất giữ nên được xác định là tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm . Nên được áp dụng theo điểm t, khoản 1 điều 51 BLHS .

[4] Về quyết định hình phạt: Đối với bị cáo Nguyễn Trường M có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự , lần đầu phạm tội, khai báo rõ ràng, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra. Có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có đơn xin bảo lãnh của chính quyền địa phương, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định cũng đủ sức giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 190 BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 20.000.000đ đến 100.000.000đ xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, do vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của M và H là phương tiện để liên lạc trao đổi việc mua bán pháo .

- Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo hoa trong 01 bao tải màu trắng và 01 thùng bìa cattong có chữ ký niêm phong của Nguyễn Trường M do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

[7] Về vấn đề khác: Đối với Phùng Văn H, do không biết việc M mua pháo về cất giữ tại nhà, H không bàn bạc gì với M về việc bán pháo giúp M và H

không được hưởng lợi gì từ việc giới thiệu người mua pháo của M, việc mua bán pháo của M chưa diễn ra (*chưa có người mua pháo*). Do đó, không đủ căn cứ xác định hành vi của H đồng phạm với M về tội buôn bán hàng cấm nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý H trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán pháo cho M qua trang mạng xã hội Facebook và người đàn ông giao pháo cho M, do không xác định được con người cụ thể nên CQĐT không có cơ sở xác M làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường M phạm tội “ Buôn bán hàng cấm ”.

1/ Áp dụng: Điểm c , Khoản 1 , Điều 190; Điểm s , t , khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Nguyễn Trường M 20(Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng kể từ khi tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Phú Phương, huyện B, Tp Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Miễn áp dụng hình phạt bổ xung cho bị cáo Nguyễn Trường M

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng : Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại : 01 điện thoại di động màu vàng có in chữ Vertu đã cũ , số Imei 352101761073238. 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Viettel đã cũ , số Imei 359703086166507.

Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo có khối hình hộp màu đỏ vàng , in chữ nước ngoài, có diện tích 14,5x14,5x15 trong 01 bao tải màu trắng và 01 thùng bìa catton có chữ ký niêm phong của Nguyễn Trường M do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 20/5/2020)*

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo pH nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội;

- VKSND Ba Vì;

- Công an Ba Vì;

- T.H.A Ba Vì;

-Những người tham

gia tố tụng;

-Lưu HS.

Đặng Trung Thành

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

